

Giai Lan Vo dich tre quoc gia nam 2016 - 14/07/16 to 17/07/16

Results

Event 101 Girls 17 & Under 100 LC Meter VHCV

KLLT: 42.92 # 12/07/15 Thi Thu Le THA
 KLQG: 41.00 * 9/2009 Duong Thi Huyen Trang Ha Noi

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1 Pham Thanh, Thuong	16	Thai Binh	42.00	43.62	
2 Ta Hoang Minh, Anh	15	TP Ho Chi Minh	43.30	43.74	
3 Hong Vu Tu, Uyen	16	TP Ho Chi Minh	43.20	43.76	
4 Tran T Huyen, Trang	16	Ha Noi	49.00	43.77	
5 Tran T Mai, Hue	17	Ha Nam	44.30	44.52	
6 Luu T Thanh, Thu	15	Ha Noi	43.00	44.67	
7 Vu Thuy, Trang	15	Thai Binh	44.00	46.61	
8 Nguyen Thi, Hang	14	Da Nang	48.00	47.53	
9 Tran Thi Diem, Quynh	14	Da Nang	48.50	47.89	
10 Pham Thao, Nguyen	13	Thanh Hoa	50.25	48.12	
11 Vo Thi Thuy, Linh	15	TT Tdtt Quoc Phong 5	NT	48.90	
--- Tran Thi Kieu, Anh	14	Thai Binh	NT	X52.97	
--- Dang Vu Thu, Hoai	13	Thai Binh	NT	X54.30	
--- Le Thi, Linh	13	Hai Duong	NT	X54.55	
--- Pham Tuyet, Chinh	11	Hai Duong	NT	X54.57	

Event 102 Girls 18 & Over 100 LC Meter VHCV

KLQG: 41.00 * 9/2009 Duong Thi Huyen Trang Ha Noi

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1 Nguyen Thi, Hue	20	Thai Binh	42.00	43.83	
2 Nguyen Thi Lan, Vy	19	Da Nang	42.65	44.52	
3 Hoang Thi, Tam	18	Da Nang	44.50	44.91	
4 Nguyen Thi, Ha	18	Ha Noi	47.00	45.58	
5 Tran Thi, Hang	19	Ha Noi	48.00	46.43	

Event 103 Boys 17 & Under 100 LC Meter VHCV

KLLT: 37.07 # 6/2014 Do Dinh Toan TP.HCM
 KLQG: 35.39 * 7/2015 Nguyen Thanh Loc TP HCM

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1 Nguyen Minh, Hoang	17	Ha Noi	38.00	40.00	
2 Pham Van, Quang	16	Ha Noi	39.00	40.36	
3 Ngo Van, Phong	17	Thanh Hoa	38.00	40.72	
4 Hoang, Anh	16	TT Tdtt Quoc Phong 5	39.00	42.00	
5 Nguyen Dang Nam, Hieu	16	Phu Tho	40.27	42.20	
6 Danh Thanh, Ton	15	Da Nang	44.00	42.21	
7 Phan Van, Tuan	16	Quang Binh	40.00	42.61	
8 Truong Cong, Cuong	16	TT Tdtt Quoc Phong 5	42.00	42.91	
9 Nguyen Tien, Dat	13	TP Ho Chi Minh	37.90	43.38	
10 Nguyen Duy, Anh	13	Da Nang	43.00	43.73	
11 Nguyen Duong, Huy	14	TP Ho Chi Minh	NT	45.41	
12 Nguyen Van, Thuan	17	Quang Tri	42.00	52.62	
--- Hoang Van, Tan	15	Ha Noi	NT	X44.07	

Event 104 Boys 18 & Over 100 LC Meter VHCV

KLQG: 35.39 * 7/2015 Nguyen Thanh Loc TP HCM

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1 Ngo The, Quyen	22	Ha Noi	38.00	39.31	
2 Nguyen Van, Dai	18	TT Tdtt Quoc Phong 5	40.00	40.41	
3 Ha Van, Anh	19	Phu Tho	NT	40.95	

Giai Lan Vo dich tre quoc gia nam 2016 - 14/07/16 to 17/07/16

Results

Event 105 Girls 17 & Under 100 LC Meter CVD

KLLT: 50.19 # 5/2015 Pham Nhu Quynh
 KLQG: 49.00 * 10/2015 Pham Nhu Quynh

Nam Dinh
 Nam Dinh

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1 Pham Thi, Thu	14	Hai Duong	51.00	51.45	
2 Nguyen Thi, Hien	17	Hai Duong	51.00	52.00	
3 Cao Thi, Duyen	15	Thanh Hoa	51.88	52.05	
4 Dinh Ngoc, Hiep	17	Long An	50.00	52.38	
5 Pham Thi, Yen	17	Quang Ninh	51.00	52.43	
6 Nguyen T Thuy, Linh	17	Long An	52.00	53.18	
7 Do Thi Nhu, Y	15	Can Tho	55.00	56.75	
8 Tran Thi Thu, Chang	14	Phu Tho	56.20	57.01	
9 Le Hong, Truc	15	Tay Ninh	56.00	58.84	
10 Tran Thi Kieu, Anh	14	Thai Binh	56.00	1:00.67	
11 Dinh Hong, Anh	15	Ha Noi	54.00	1:02.66	
12 Lai Hong, Nhung	15	Ha Noi	54.00	1:04.18	
--- Ngo Thi Thu, Thao	17	Long An	NT	X52.40	
--- Dinh Ngoc Phuong, Trinh	12	Long An	NT	X58.32	
--- Nguyen T Truc, Ngan	13	Long An	NT	X59.30	
--- Pham Tuyet, Chinh	11	Hai Duong	NT	X1:00.57	
--- Nguyen T Thu, Trang	11	Hai Duong	NT	X1:01.34	

Event 106 Girls 18 & Over 100 LC Meter CVD

KLQG: 49.00 * 10/2015 Pham Nhu Quynh

Nam Dinh

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1 Le T Viet, Trinh	21	Quang Binh	55.00	52.41	
2 Tran Thi, Huong	20	Thai Binh	52.50	52.70	
3 Ngo Thi, Thoa	20	Da Nang	51.35	53.18	
--- Pham Cong, Tru	14	Can Tho	NT	X52.99	

Event 107 Boys 17 & Under 100 LC Meter CVD

KLLT: 46.27 # 7/2012 Ngo Phuc Sang
 KLQG: 43.97 * 12/2014 Dang Trong Nam

TP.HCM
 Thanh Hoa

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1 Pham Hong, An	15	TP Ho Chi Minh	47.00	46.58	
2 Tran Trung, Thanh	16	TP Ho Chi Minh	46.00	46.71	
3 Phan Van, Tuan	16	Quang Binh	46.00	48.08	
4 Bui Duy, Anh	17	Tay Ninh	46.00	49.20	
5 Nguyen An, Lanh	15	Long An	48.00	49.94	
6 Dao Van, Nhat	16	Ha Noi	41.00	49.97	
7 Le Minh, Huy	15	Can Tho	49.00	50.99	
8 Vo Chi, Tam	16	Long An	49.00	52.22	
9 Truong Minh, Nhut	16	Tay Ninh	48.50	52.43	
10 Tran Tuan, Anh	16	Quang Tri	53.00	52.95	
11 Phan Phat, Tai	16	Can Tho	51.00	53.06	
12 Dinh Viet, Hung	12	Phu Tho	NT	55.63	
13 Ngo Van, Phong	17	Thanh Hoa	45.00	1:01.64	
14 Hoang, Anh	16	TT Tdtt Quoc Phong 5	NT	1:06.96	
--- Vo Huu, Phuoc	14	Long An	NT	X54.59	

Event 108 Boys 18 & Over 100 LC Meter CVD

KLQG: 43.97 * 12/2014 Dang Trong Nam

Thanh Hoa

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1 Dang Trong, Nam	22	Thanh Hoa	43.86	44.27	

Giai Lan Vo dich tre quoc gia nam 2016 - 14/07/16 to 17/07/16

Results

(Event 108 Boys 18 & Over 100 LC Meter CVD)

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
2 Phan Duc, Toan	23	Quang Binh	45.00	45.35	
3 Nguyen Trung, Phong	24	Ha Noi	45.00	47.28	
4 Nguyen Thanh, Long	19	Can Tho	46.00	47.63	
5 Nguyen Huu, Quy	23	TT Tdtt Quoc Phong 5	46.00	48.55	
6 Nguyen Vu, Thu	19	Ha Noi	47.00	51.48	

Event 109 Girls 17 & Under 400 LC Meter VHCV

KLLT: 3:30.61 # 12/07/15 T Trang Diem Tran
 KLQG: 3:22.56 * 12/2010 Nguyen Thi Quynh

QBH
 Thanh Hoa

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1 Pham T Kim, Thuong	15	Ha Noi	NT	3:31.01	
2 Pham Thanh, Thuong	16	Thai Binh	3:29.00	3:37.55	
3 Luu T Thanh, Thu	15	Ha Noi	3:35.00	3:39.15	
4 Tran Thi Diem, Quynh	14	Da Nang	3:50.00	3:44.91	
5 Nguyen T Thu, Ha	17	Ha Nam	3:40.00	3:47.64	
6 Nguyen Thi, Hang	14	Da Nang	3:50.00	3:48.00	
7 Truong Hong, Phuc	15	TP Ho Chi Minh	NT	3:51.38	
8 Han Thi, Phuong	17	Phu Tho	3:40.00	3:52.63	
9 Pham Thao, Nguyen	13	Thanh Hoa	3:50.00	3:54.61	
10 Nguyen T Thuy, Nga	14	Hai Duong	3:45.00	3:55.62	
--- Le Thi, Linh	13	Hai Duong	NT	X4:31.04	
--- Tran T Mai, Hue	17	Ha Nam	3:42.32	DQ	
--- Pham Thi, Thu	14	Hai Duong	3:40.00	DQ	

Event 110 Girls 18 & Over 400 LC Meter VHCV

KLQG: 3:22.56 * 12/2010 Nguyen Thi Quynh

Thanh Hoa

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1 Tran T Trang, Diem	18	Quang Binh	3:25.00	3:28.92	
2 Nguyen Thi, Hue	20	Thai Binh	3:25.00	3:31.04	
3 Nguyen Thi, Giang	24	Da Nang	3:35.00	3:42.92	
4 Nguyen Thi Lan, Vy	19	Da Nang	3:32.00	3:47.69	
5 Nguyen T My, Dung	18	Quang Binh	3:30.00	4:01.11	

Event 111 Boys 17 & Under 400 LC Meter VHCV

KLLT: 3:14.10 # 12/07/15 Minh Duy Nguyen
 KLQG: 3:06.81 * 12/2014 Tran Bao Thu

HCM
 Tay Ninh

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1 Pham Van, Quang	16	Ha Noi	3:15.00	3:17.58	
2 Nguyen Minh, Quan	17	TP Ho Chi Minh	3:16.00	3:19.35	
3 Phan Van, Tuan	16	Quang Binh	3:15.00	3:19.54	
4 Nguyen Dang Nam, Hieu	16	Phu Tho	3:25.00	3:31.89	
5 Nguyen Tien, Dat	13	TP Ho Chi Minh	NT	3:32.25	
6 Hoang Quang, Vuong	15	Phu Tho	3:28.00	3:32.39	
7 Dang Duc, Manh	14	TT Tdtt Quoc Phong 5	NT	3:32.53	
8 Danh Thanh, Ton	15	Da Nang	3:37.00	3:40.99	
9 Kim Anh, Kiet	12	TT Tdtt Quoc Phong 5	NT	3:48.20	
10 Hoang Trung, Kien	13	Ha Noi	3:25.00	3:51.92	
--- Hoang Van, Tan	15	Ha Noi	NT	XDNF	

Event 112 Boys 18 & Over 400 LC Meter VHCV

KLQG: 3:06.81 * 12/2014 Tran Bao Thu

Tay Ninh

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1 Nguyen Thanh, Sang	18	TT Tdtt Quoc Phong 5	3:15.00	3:14.27	

Giai Lan Vo dich tre quoc gia nam 2016 - 14/07/16 to 17/07/16

Results

(Event 112 Boys 18 & Over 400 LC Meter VHCV)

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
2 Do Xuan, Thien	24	Ha Nam	3:13.00	3:15.43	
3 Ha Van, Anh	19	Phu Tho	3:18.00	3:18.55	
4 Le Quy, Don	21	TT Tdtt Quoc Phong 5	3:13.00	3:26.10	
5 Dang Minh, Hieu	22	Da Nang	3:20.00	3:53.60	

Event 113 Girls 17 & Under 4x100 LC Meter CVD Relay

KLLT: 3:28.34 # 12/07/15 Linh,Linh,Thao,Hiep LAN

T Ng T, M Tran T, T Ngo T, H Dinh Ngoc

KLGQ: 3:24.89 * 10/2015 Oanh, Oanh, Yen, Ha Quang Ninh

Oanh, Oanh, Yen, Ha

Team	Relay	Seed Time	Finals Time	Points
1 Thanh Hoa	A	NT	3:32.05	
1) Nguyen Phuong, Thanh 15	2) Nguyen Thi, Tam 15	3) Hoang Thi, Trang 15	4) Cao Thi, Duyen 15	
2 Long An	A	NT	3:33.20	
1) Nguyen T Thuy, Linh 17	2) Tran T My, Linh 17	3) Ngo Thi Thu, Thao 17	4) Dinh Ngoc, Hiep 17	
3 TP Ho Chi Minh	A	NT	3:34.98	
1) Ta Hoang Minh, Anh 15	2) Nguyen Ngo Kim, Hoa 14	3) Truong Hong, Phuc 15	4) Hong Vu Tu, Uyen 16	
4 Ha Noi	A	NT	3:40.48	
1) Dinh Hong, Anh 15	2) Luu T Thanh, Thu 15	3) Lai Hong, Nhung 15	4) Tran T Huyen, Trang 16	
--- Hai Duong	A	NT	DQ	
1) Pham Tuyet, Chinh 11	2) Nguyen T Thuy, Nga 14	3) Pham Thi, Thu 14	4) Nguyen Thi, Hien 17	

Event 114 Boys 17 & Under 4x100 LC Meter CVD Relay

KLLT: 3:12.51 # 12/07/15 Dai,Anh,Sang,Tri QP5

Nguyen Van, Hoang, Nguyen Thanh, Duong Minh

KLGQ: 3:04.75 * 9/2013 Sang, Loc, Toan, Bao TP HCM

Team	Relay	Seed Time	Finals Time	Points
1 TP Ho Chi Minh	A	NT	3:13.97	
1) Pham Hong, An 15	2) Nguyen Tuan, Phuc 16	3) Nguyen Duong, Huy 14	4) Tran Trung, Thanh 16	
2 Ha Noi	A	NT	3:27.40	
1) Pham Van, Quang 16	2) Nguyen Minh, Hoang 17	3) Hoang Van, Tan 15	4) Dao Van, Nhat 16	
3 TT Tdtt Quoc Phong 5	A	NT	4:24.15	
1) Hoang, Anh 16	2) Truong Cong, Cuong 16	3) Dang Duc, Manh 14	4) Kim Anh, Kiet 12	

Event 215 Boys 17 & Under 100 LC Meter KHI TAI

KLLT: 33.82 # 6/2014 Do Dinh Toan TP.HCM

KLGQ: 32.69 * 9/2011 Phan Luu Cam Thanh TP HCM

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1 Nguyen Minh, Hoang	17	Ha Noi	35.60	35.91	
2 Nguyen Tuan, Phuc	16	TP Ho Chi Minh	37.90	37.25	
3 Hoang, Anh	16	TT Tdtt Quoc Phong 5	37.00	38.62	
4 Nguyen Tien, Dat	13	TP Ho Chi Minh	37.90	39.14	
5 Luong Xuan, Tung	16	Ha Noi	37.00	39.34	
6 Truong Cong, Cuong	16	TT Tdtt Quoc Phong 5	38.00	40.55	
7 Danh Thanh, Ton	15	Da Nang	42.00	48.32	
8 Nguyen Duy, Anh	13	Da Nang	41.60	53.36	

Event 216 Boys 18 & Over 100 LC Meter KHI TAI

KLGQ: 32.69 * 9/2011 Phan Luu Cam Thanh TP HCM

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1 Duong Minh, Tri	18	TT Tdtt Quoc Phong 5	37.00	36.96	
2 Nguyen Dinh, Dung	20	Thanh Hoa	34.18	38.37	

Giai Lan Vo dich tre quoc gia nam 2016 - 14/07/16 to 17/07/16

Results

(Event 216 Boys 18 & Over 100 LC Meter KHI TAI)

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
3 Nguyen Trong, Quan	22	Ha Noi	35.00	40.11	

Event 217 Girls 17 & Under 1500 LC Meter VHCV

KLLT: 14:17.38 # 5/2014 Tran T Trang Diem
 KLQG: 13:38.96 * 12/2014 Vo Thi Kieu

Quang Binh
 Quang Binh

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1 Pham T Kim, Thuong	15	Ha Noi	NT	14:25.40	
2 Pham Thanh, Thuong	16	Thai Binh	14:32.00	14:47.71	
3 Nguyen T Thuy, Nga	14	Hai Duong	14:50.00	15:16.10	
4 Pham Thao, Nguyen	13	Thanh Hoa	15:30.00	15:46.36	
5 Tran Thi Diem, Quynh	14	Da Nang	15:30.00	15:50.63	
6 Han Thi, Phuong	17	Phu Tho	NT	16:00.24	
--- Le Thi, Linh	13	Hai Duong	NT	X17:34.77	
--- Pham Tuyet, Chinh	11	Hai Duong	NT	X17:58.07	
--- Nguyen T Thu, Ha	17	Ha Nam	15:46.66	DNF	

Event 218 Girls 18 & Over 1500 LC Meter VHCV

KLQG: 13:38.96 * 12/2014 Vo Thi Kieu

Quang Binh

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1 Tran T Trang, Diem	18	Quang Binh	14:03.00	14:07.60	
2 Vo Thi, Kieu	22	Quang Binh	14:09.00	14:40.97	
3 Nguyen Thi, Giang	24	Da Nang	14:35.00	15:34.02	
--- Nguyen Thi, Hue	20	Thai Binh	14:35.00	DNF	

Event 219 Boys 17 & Under 800 LC Meter VHCV

KLLT: 6:52.67 # 13/07/15 Cao Dai Nguyen

QBH

KLQG: 6:37.39 * 11/2015 Luu Nguyen Duc Tam

TP HCM

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1 Phan Van, Tuan	16	Quang Binh	7:01.00	6:59.09	
2 Nguyen Minh, Quan	17	TP Ho Chi Minh	7:06.00	7:01.37	
3 Nguyen Dang Nam, Hieu	16	Phu Tho	7:07.00	7:15.05	
4 Hoang Quang, Vuong	15	Phu Tho	7:23.00	7:25.99	
5 Dang Duc, Manh	14	TT Tdtt Quoc Phong 5	NT	7:38.08	
6 Nguyen Duy, Anh	13	Da Nang	7:40.00	7:44.23	
7 Kim Anh, Kiet	12	TT Tdtt Quoc Phong 5	NT	7:54.90	
8 Hoang Trung, Kien	13	Ha Noi	7:20.00	8:18.03	

Event 220 Boys 18 & Over 800 LC Meter VHCV

KLQG: 6:37.39 * 11/2015 Luu Nguyen Duc Tam

TP HCM

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1 Do Xuan, Thien	24	Ha Nam	7:00.00	6:51.39	
2 Ha Van, Anh	19	Phu Tho	6:48.00	6:59.48	
3 Nguyen Thanh, Sang	18	TT Tdtt Quoc Phong 5	7:00.00	7:08.15	
4 Pham Tung, Lam	20	TT Tdtt Quoc Phong 5	NT	7:44.74	

Event 221 Girls 17 & Under 100 LC Meter KHI TAI

KLLT: 40.84 # 13/07/15 T Huyen Trang Tran

HNI

KLQG: 38.12 * 12/2014 Hoang Thu Phuong

Ha Noi

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1 Hong Vu Tu, Uyen	16	TP Ho Chi Minh	40.38	40.49#	
2 Tran T Huyen, Trang	16	Ha Noi	39.00	41.01	
3 Nguyen Ngo Kim, Hoa	14	TP Ho Chi Minh	43.00	43.86	
4 Lai Hong, Nhung	15	Ha Noi	41.00	44.86	

Giai Lan Vo dich tre quoc gia nam 2016 - 14/07/16 to 17/07/16

Results

(Event 221 Girls 17 & Under 100 LC Meter KHI TAI)

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
5 Le Thi, Linh	16	TT Tdtt Quoc Phong 5	46.00	48.85	
6 Vo Thi Thuy, Linh	15	TT Tdtt Quoc Phong 5	38.00	48.91	

Event 222 Girls 18 & Over 100 LC Meter KHI TAI

KLQG: 38.12 * 12/2014 Hoang Thu Phuong

Ha Noi

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1 Tran T Truc, Linh	24	TT Tdtt Quoc Phong 5	39.00	40.79	
2 Nguyen Thi Lan, Vy	19	Da Nang	40.20	42.52	
3 Nguyen T My, Dung	18	Quang Binh	NT	51.03	

Event 223 Girls 17 & Under 200 LC Meter CVD

KLLT: 1:52.86 # 5/2015 Dinh Ngoc Hiep

Long An

KLQG: 1:50.26 * 12/2014 Le Thi Be

Quang Tri

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1 Nguyen Thi, Hien	17	Hai Duong	1:51.00	1:52.37#	
2 Dinh Ngoc, Hiep	17	Long An	1:51.00	1:53.94	
3 Pham Thi, Yen	17	Quang Ninh	1:52.00	1:55.20	
4 Pham Thi, Thu	14	Hai Duong	1:52.00	1:55.33	
5 Ngo Thi Thu, Thao	17	Long An	1:53.00	1:55.80	
6 Do Thi Nhu, Y	15	Can Tho	2:00.00	2:02.75	
7 Tran Thi Thu, Chang	14	Phu Tho	1:57.00	2:07.17	
8 Tran Thi Kieu, Anh	14	Thai Binh	1:55.00	2:12.22	
--- Nguyen T Thuy, Linh	17	Long An	NT	X1:55.82	
--- Dinh Ngoc Phuong, Trinh	12	Long An	NT	X2:08.56	
--- Nguyen T Truc, Ngan	13	Long An	NT	X2:10.21	
--- Nguyen T Thu, Trang	11	Hai Duong	NT	X2:17.24	
--- Le Hong, Truc	15	Tay Ninh	1:57.00	DNF	

Event 224 Girls 18 & Over 200 LC Meter CVD

KLQG: 1:50.26 * 12/2014 Le Thi Be

Quang Tri

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1 Ngo Thi, Thoa	20	Da Nang	1:51.40	1:53.02	
2 Le T Viet, Trinh	21	Quang Binh	1:53.00	1:53.99	
3 Tran Thi, Huong	20	Thai Binh	NT	2:22.74	

Event 225 Boys 17 & Under 200 LC Meter CVD

KLLT: 1:44.30 # 5/2016 Phan Van Tuan

Quang Binh

KLQG: 1:38.56 * 11/2015 Phan Duc Toan

Quang Binh

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1 Phan Van, Tuan	16	Quang Binh	1:44.00	1:46.67	
2 Tran Trung, Thanh	16	TP Ho Chi Minh	1:44.99	1:47.90	
3 Pham Hong, An	15	TP Ho Chi Minh	1:46.20	1:50.84	
4 Bui Duy, Anh	17	Tay Ninh	1:47.00	1:52.06	
5 Le Minh, Huy	15	Can Tho	1:49.00	1:52.82	
6 Phan Phat, Tai	16	Can Tho	1:53.00	1:56.25	
7 Vo Chi, Tam	16	Long An	1:49.00	1:56.42	
8 Truong Minh, Nhut	16	Tay Ninh	1:48.00	1:57.69	
9 Ngo Van, Phong	17	Thanh Hoa	1:46.00	2:05.87	
10 Hoang, Anh	16	TT Tdtt Quoc Phong 5	NT	2:15.20	
--- Vo Huu, Phuoc	14	Long An	NT	X2:00.20	
--- Pham Cong, Tru	14	Can Tho	NT	X2:00.33	
--- Dinh Viet, Hung	12	Phu Tho	NT	DQ	
--- Nguyen An, Lanh	15	Long An	1:48.00	DNF	

Giai Lan Vo dich tre quoc gia nam 2016 - 14/07/16 to 17/07/16

Results

Event 226 Boys 18 & Over 200 LC Meter CVD

KLLT: 1:38.56 * 11/2015		Phan Duc Toan		Quang Binh	
Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1 Phan Duc, Toan	23	Quang Binh	1:39.00	1:41.77	
2 Pham Dac, Thien	19	Thanh Hoa	1:41.00	1:43.69	
3 Le Quy, Don	21	TT Tdtt Quoc Phong 5	1:42.00	1:44.56	
4 Nguyen Huu, Quy	23	TT Tdtt Quoc Phong 5	1:43.00	1:45.84	
5 Nguyen Thanh, Long	19	Can Tho	1:45.00	1:47.67	
6 Luu Quang, Van	22	Ha Noi	1:47.00	2:01.89	

Event 227 Girls 17 & Under 200 LC Meter VHCV

KLLT: 1:37.98 # 7/2010		Hoang Thu Phuong		Ha Noi	
KLLT: 1:34.37 * 12/2010		Nguyen Thi Quynh		Thanh Hoa	
Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1 Luu T Thanh, Thu	15	Ha Noi	1:38.00	1:38.76	
2 Tran T Mai, Hue	17	Ha Nam	1:40.69	1:39.05	
3 Tran T Huyen, Trang	16	Ha Noi	1:38.00	1:39.08	
4 Ta Hoang Minh, Anh	15	TP Ho Chi Minh	1:45.01	1:41.05	
5 Nguyen T Thu, Ha	17	Ha Nam	1:41.00	1:41.58	
6 Hong Vu Tu, Uyen	16	TP Ho Chi Minh	1:45.00	1:43.27	
7 Tran Thi Diem, Quynh	14	Da Nang	1:47.00	1:48.36	
8 Vu Thuy, Trang	15	Thai Binh	1:43.00	1:50.03	
9 Pham Thao, Nguyen	13	Thanh Hoa	1:45.00	1:50.19	
10 Pham Thanh, Thuong	16	Thai Binh	1:39.00	1:50.68	
11 Nguyen T Thuy, Nga	14	Hai Duong	1:41.00	1:51.78	
12 Vo Thi Thuy, Linh	15	TT Tdtt Quoc Phong 5	NT	1:52.16	
--- Le Thi, Linh	13	Hai Duong	NT	X2:04.06	
--- Tran Thi Kieu, Anh	14	Thai Binh	NT	X2:05.33	
--- Nguyen Thi, Hang	14	Da Nang	1:49.00	DQ	
--- Pham T Kim, Thuong	15	Ha Noi	NT	XDNF	

Event 228 Girls 18 & Over 200 LC Meter VHCV

KLLT: 1:34.37 * 12/2010		Nguyen Thi Quynh		Thanh Hoa	
Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1 Nguyen Thi Lan, Vy	19	Da Nang	1:36.00	1:38.17	
2 Nguyen Thi, Hue	20	Thai Binh	1:35.00	1:38.82	
3 Tran T Trang, Diem	18	Quang Binh	1:37.00	1:38.98	
4 Hoang Thi, Tam	18	Da Nang	1:44.00	1:43.68	
5 Nguyen T My, Dung	18	Quang Binh	1:39.00	1:48.44	
6 Nguyen Thi, Ha	18	Ha Noi	1:45.00	1:55.86	

Event 229 Boys 17 & Under 200 LC Meter VHCV

KLLT: 1:28.15 # 7/2012		Nguyen Thanh Loc		TP.HCM	
KLLT: 1:23.38 * 7/2015		Nguyen Thanh Loc		TP HCM	
Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1 Pham Van, Quang	16	Ha Noi	1:29.00	1:30.37	
2 Hoang, Anh	16	TT Tdtt Quoc Phong 5	1:30.00	1:32.25	
3 Nguyen Minh, Hoang	17	Ha Noi	1:28.00	1:33.91	
4 Nguyen Dang Nam, Hieu	16	Phu Tho	1:30.00	1:34.39	
5 Danh Thanh, Ton	15	Da Nang	1:43.00	1:36.25	
6 Nguyen Tien, Dat	13	TP Ho Chi Minh	1:31.01	1:37.59	
7 Ngo Van, Phong	17	Thanh Hoa	1:30.00	1:40.71	
8 Hoang Quang, Vuong	15	Phu Tho	1:36.00	1:41.55	
9 Nguyen Duy, Anh	13	Da Nang	1:40.00	1:44.15	

Giai Lan Vo dich tre quoc gia nam 2016 - 14/07/16 to 17/07/16

Results

(Event 229 Boys 17 & Under 200 LC Meter VHCV)

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
10 Kim Anh, Kiet	12	TT Tdtt Quoc Phong 5	NT	1:47.25	
--- Hoang Van, Tan	15	Ha Noi	NT	X1:42.23	
--- Phan Van, Tuan	16	Quang Binh	1:29.00	DNF	

Event 230 Boys 18 & Over 200 LC Meter VHCV

KLQG: 1:23.38 * 7/2015		Nguyen Thanh Loc		TP HCM	
Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1 Nguyen Thanh, Sang	18	TT Tdtt Quoc Phong 5	1:29.00	1:29.37	
2 Do Xuan, Thien	24	Ha Nam	1:28.50	1:31.03	
3 Ha Van, Anh	19	Phu Tho	1:27.00	1:31.29	
4 Pham Tung, Lam	20	TT Tdtt Quoc Phong 5	1:31.00	1:33.47	
5 Dang Minh, Hieu	22	Da Nang	1:32.00	1:45.04	

Event 331 Girls 17 & Under 50 LC Meter VHCV

KLLT: 19.32 # 14/07/15		Thi Thu Le		THA	
KLQG: 18.38 * 12/2014		Vo Thi Dai Trang		Thanh Hoa	
Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1 Hong Vu Tu, Uyen	16	TP Ho Chi Minh	19.70	19.75	
2 Ta Hoang Minh, Anh	15	TP Ho Chi Minh	19.80	19.94	
3 Pham Thanh, Thuong	16	Thai Binh	19.05	20.29	
4 Tran T Mai, Hue	17	Ha Nam	19.85	20.31	
5 Luu T Thanh, Thu	15	Ha Noi	20.00	20.60	
6 Vu Thuy, Trang	15	Thai Binh	19.15	20.95	
7 Nguyen Thi, Hang	14	Da Nang	22.50	21.83	
8 Han Thi, Phuong	17	Phu Tho	NT	22.57	
9 Pham Thao, Nguyen	13	Thanh Hoa	21.22	22.63	
10 Le Thi, Linh	16	TT Tdtt Quoc Phong 5	NT	24.41	
--- Luu Thi, Ha	16	Ha Noi	NT	X21.60	
--- Dang Vu Thu, Hoai	13	Thai Binh	NT	X23.98	
--- Pham Tuyet, Chinh	11	Hai Duong	NT	X24.79	
--- Le Thi, Linh	13	Hai Duong	NT	X25.44	
--- Pham Thi, Thu	14	Hai Duong	21.00	DNF	

Event 332 Girls 18 & Over 50 LC Meter VHCV

KLQG: 18.38 * 12/2014		Vo Thi Dai Trang		Thanh Hoa	
Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1 Nguyen Thi, Hue	20	Thai Binh	19.20	20.02	
2 Nguyen Thi Lan, Vy	19	Da Nang	18.80	20.29	
3 Tran Thi, Hang	19	Ha Noi	20.50	20.73	
4 Hoang Thi, Tam	18	Da Nang	20.30	20.84	
5 Hoang Thi Thu, Phuong	23	Ha Noi	19.50	21.42	

Event 333 Boys 17 & Under 50 LC Meter VHCV

KLLT: 16.97 # 7/2011		Nguyen Trong Quan		Ha Noi	
KLQG: 15.86 * 10/2015		Nguyen Thanh Loc		TP HCM	
Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1 Ngo Van, Phong	17	Thanh Hoa	17.18	17.69	
2 Nguyen Minh, Hoang	17	Ha Noi	17.50	18.25	
3 Nguyen Dang Nam, Hieu	16	Phu Tho	17.60	18.28	
4 Pham Van, Quang	16	Ha Noi	17.50	18.48	
5 Danh Thanh, Ton	15	Da Nang	19.60	19.34	
*6 Dang Duc, Manh	14	TT Tdtt Quoc Phong 5	NT	19.40	
*6 Nguyen Van, Thuan	17	Quang Tri	18.00	19.40	

Giai Lan Vo dich tre quoc gia nam 2016 - 14/07/16 to 17/07/16

Results

(Event 333 Boys 17 & Under 50 LC Meter VHCV)

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
8 Nguyen Duy, Anh	13	Da Nang	19.50	19.52	
9 Nguyen Duong, Huy	14	TP Ho Chi Minh	NT	19.63	
10 Truong Cong, Cuong	16	TT Tdtt Quoc Phong 5	NT	19.65	
11 Tran Trung, Thanh	16	TP Ho Chi Minh	18.50	21.82	
--- Dao Van, Nhat	16	Ha Noi	NT	X25.53	

Event 334 Boys 18 & Over 50 LC Meter VHCV

KLQG: 15.86 * 10/2015 Nguyen Thanh Loc			TP HCM		
Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1 Ngo The, Quyen	22	Ha Noi	17.00	17.04	
2 Nguyen Trong, Quan	22	Ha Noi	17.00	17.86	
3 Le Van, Vu	20	TT Tdtt Quoc Phong 5	17.00	17.87	
4 Ha Van, Anh	19	Phu Tho	NT	18.73	
5 Nguyen Van, Dai	18	TT Tdtt Quoc Phong 5	17.50	18.75	

Event 335 Girls 17 & Under 50 LC Meter CVD

KLLT: 22.71 # 5/2015 Pham Nhu Quynh			Nam Dinh		
KLQG: 22.27 * 12/2014 Pham Nhu Quynh			Nam Dinh		
Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1 Cao Thi, Duyen	15	Thanh Hoa	22.66	23.52	
2 Pham Thi, Thu	14	Hai Duong	23.50	23.64	
3 Nguyen T Thu, Ha	17	Ha Nam	23.69	23.94	
4 Pham Thi, Yen	17	Quang Ninh	23.00	24.01	
5 Dinh Ngoc, Hiep	17	Long An	22.00	24.46	
6 Nguyen Thi, Hien	17	Hai Duong	23.50	24.65	
7 Nguyen T Thuy, Linh	17	Long An	23.00	24.73	
8 Tran Thi Thu, Chang	14	Phu Tho	25.54	25.47	
9 Dinh Hong, Anh	15	Ha Noi	24.00	25.61	
10 Nguyen Thi, Hang	14	Da Nang	24.50	25.67	
11 Le Hong, Truc	15	Tay Ninh	24.00	26.04	
12 Do Thi Nhu, Y	15	Can Tho	25.00	26.13	
13 Tran Thi Kieu, Anh	14	Thai Binh	24.50	27.82	
14 Lai Hong, Nhung	15	Ha Noi	NT	28.35	
--- Ngo Thi Thu, Thao	17	Long An	NT	X23.75	
--- Tran T My, Linh	17	Long An	NT	X24.68	
--- Dinh Ngoc Phuong, Trinh	12	Long An	NT	X26.75	
--- Nguyen T Truc, Ngan	13	Long An	NT	X27.17	
--- Pham Tuyet, Chinh	11	Hai Duong	NT	X27.53	
--- Nguyen T Thu, Trang	11	Hai Duong	NT	X27.83	

Event 336 Girls 18 & Over 50 LC Meter CVD

KLQG: 22.27 * 12/2014 Pham Nhu Quynh			Nam Dinh		
Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1 Tran Thi, Huong	20	Thai Binh	23.50	24.50	
2 Le T Viet, Trinh	21	Quang Binh	24.00	24.86	
3 Ngo Thi, Thoa	20	Da Nang	22.70	24.97	

Event 337 Boys 17 & Under 50 LC Meter CVD

KLLT: 20.41 # 7/2012 Ngo Phuc Sang			TP.HCM		
KLQG: 19.92 * 7/2014 Ngo Phuc Sang			TP.HCM		
Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1 Pham Hong, An	15	TP Ho Chi Minh	20.90	21.39	
2 Tran Trung, Thanh	16	TP Ho Chi Minh	20.60	21.61	

Giai Lan Vo dich tre quoc gia nam 2016 - 14/07/16 to 17/07/16

Results

(Event 337 Boys 17 & Under 50 LC Meter CVD)

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
3 Bui Duy, Anh	17	Tay Ninh	21.00	21.79	
4 Dao Van, Nhat	16	Ha Noi	21.00	22.25	
5 Phan Van, Tuan	16	Quang Binh	21.60	22.40	
6 Hoang, Anh	16	TT Tdtt Quoc Phong 5	NT	22.44	
7 Nguyen An, Lanh	15	Long An	22.00	22.78	
8 Ngo Van, Phong	17	Thanh Hoa	21.00	22.80	
9 Vu Van, Bac	14	Phu Tho	22.00	22.90	
10 Vo Chi, Tam	16	Long An	22.00	23.36	
11 Le Minh, Huy	15	Can Tho	22.00	23.52	
12 Tran Tuan, Anh	16	Quang Tri	23.00	23.80	
13 Truong Minh, Nhut	16	Tay Ninh	22.70	24.08	
14 Phan Phat, Tai	16	Can Tho	22.00	24.50	
15 Dinh Viet, Hung	12	Phu Tho	24.30	25.45	
--- Vo Huu, Phuoc	14	Long An	NT	X25.28	
--- Luong Chi, Hao	14	Tay Ninh	NT	X25.38	

Event 338 Boys 18 & Over 50 LC Meter CVD

KLGQ: 19.92 * 7/2014		Ngo Phuc Sang		TP HCM	
Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1 Dang Trong, Nam	22	Thanh Hoa	19.88	19.91 *	
2 Phan Duc, Toan	23	Quang Binh	21.00	21.02	
3 Nguyen Thanh, Long	19	Can Tho	20.00	21.17	
4 Nguyen Vu, Thu	19	Ha Noi	20.50	21.26	
5 Nguyen Trung, Phong	24	Ha Noi	20.50	21.71	
6 Nguyen Dinh, Dung	20	Thanh Hoa	19.99	21.85	
7 Nguyen Huu, Quy	23	TT Tdtt Quoc Phong 5	21.50	22.31	
8 Le Van, Vu	20	TT Tdtt Quoc Phong 5	21.00	29.25	

Event 339 Girls 17 & Under 800 LC Meter KHI TAI

KLLT: 7:08.62 # 9/2009		Phan Thi Kim Dung		Da Nang	
KLGQ: 6:42.23 * 10/2015		Nguyen Thi Truc Linh		Quan Doi	
Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1 Hoang Tran Minh, Trang	17	TP Ho Chi Minh	NT	7:40.64	
2 Truong Hong, Phuc	15	TP Ho Chi Minh	NT	7:52.87	
3 Vo Thi Thuy, Linh	15	TT Tdtt Quoc Phong 5	7:40.00	8:00.43	
4 Le Thi, Linh	16	TT Tdtt Quoc Phong 5	7:30.00	8:24.68	

Event 340 Girls 18 & Over 800 LC Meter KHI TAI

KLGQ: 6:42.23 * 10/2015		Nguyen Thi Truc Linh		Quan Doi	
Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1 Tran T Truc, Linh	24	TT Tdtt Quoc Phong 5	6:50.00	7:25.97	
2 Nguyen T My, Dung	18	Quang Binh	7:45.00	7:32.08	
3 Nguyen Thi, Giang	24	Da Nang	7:10.00	7:33.07	

Event 341 Boys 17 & Under 400 LC Meter KHI TAI

KLLT: 3:00.83 # 14/07/15		Tri Duong Minh		QP5	
KLGQ: 2:50.60 * 10/2015		Phan Luu Cam Thanh		TP HCM	
Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1 Nguyen Minh, Quan	17	TP Ho Chi Minh	3:10.24	3:04.66	
2 Hoang, Anh	16	TT Tdtt Quoc Phong 5	3:00.00	3:11.47	
3 Nguyen Tuan, Phuc	16	TP Ho Chi Minh	3:15.80	3:18.91	
4 Danh Thanh, Ton	15	Da Nang	3:30.00	3:27.57	
5 Truong Cong, Cuong	16	TT Tdtt Quoc Phong 5	3:10.00	3:33.85	

Giai Lan Vo dich tre quoc gia nam 2016 - 14/07/16 to 17/07/16

Results

(Event 341 Boys 17 & Under 400 LC Meter KHI TAI)

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
--- Nguyen Minh, Hoang	17	Ha Noi	3:20.00	DNF	
--- Luong Xuan, Tung	16	Ha Noi	3:25.00	DNF	

Event 342 Boys 18 & Over 400 LC Meter KHI TAI

KLLT: 2:50.60 * 10/2015 Phan Luu Cam Thanh

TP HCM

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1 Le Quy, Don	21	TT Tdtt Quoc Phong 5	2:55.00	3:02.55	
2 Duong Minh, Tri	18	TT Tdtt Quoc Phong 5	3:00.00	3:10.03	
--- Dang Minh, Hieu	22	Da Nang	2:58.00	DNF	

Event 343 Girls 17 & Under 4x200 LC Meter VHCV Relay

KLLT: 6:07.06 # 5/2013

Da Nang

KLLT: 6:27.04 * 11/2015 Thuy,Giang,Vy,Linh
Thuy, Giang, Vy, Tam

Doi Tuyen

Team	Relay	Seed Time	Finals Time	Points
1 Ha Noi	A	NT	6:46.52	
1) Luu T Thanh, Thu 15	2) Lai Hong, Nhung 15	3) Luu Thi, Ha 16	4) Pham T Kim, Thuong 15	
2 TP Ho Chi Minh	A	NT	7:03.66	
1) Hong Vu Tu, Uyen 16	2) Truong Hong, Phuc 15	3) Ta Hoang Minh, Anh 15	4) Nguyen Ngo Kim, Hoa 14	
3 Thai Binh	A	NT	7:40.73	
1) Tran Thi Kieu, Anh 14	2) Dang Vu Thu, Hoai 13	3) Vu Thuy, Trang 15	4) Pham Thanh, Thuong 16	
4 Hai Duong	A	NT	8:22.53	
1) Pham Tuyet, Chinh 11	2) Nguyen T Thuy, Nga 14	3) Pham Thi, Thu 14	4) Nguyen Thi, Hien 17	

Event 344 Boys 17 & Under 4x200 LC Meter VHCV Relay

KLLT: 6:04.26 # 14/07/15

Dai,Anh,Tri,Sang

QP5

KLLT: 5:44.46 * 11/2015 Nguyen Van, Hoang, Duong Minh, Nguyen Thanh
Kien,Toan,Loc,Kha
Kien, Thanh, Loc, Tien

Doi tuyen

Team	Relay	Seed Time	Finals Time	Points
1 Ha Noi	A	NT	6:12.10	
1) Pham Van, Quang 16	2) Hoang Trung, Kien 13	3) Luong Xuan, Tung 16	4) Nguyen Minh, Hoang 17	
2 TP Ho Chi Minh	A	NT	6:24.66	
1) Tran Trung, Thanh 16	2) Nguyen Tien, Dat 13	3) Nguyen Tuan, Phuc 16	4) Nguyen Minh, Quan 17	
3 TT Tdtt Quoc Phong 5	A	NT	7:12.54	
1) Dang Duc, Manh 14	2) Kim Anh, Kiet 12	3) Truong Cong, Cuong 16	4) Hoang, Anh 16	

Event 445 Girls 17 & Under 50 LC Meter NIN THO

KLLT: 17.49 # 15/07/15

Thi Thu Le

THA

KLLT: 16.15 * 12/2014 Hoang Thu Phuong

Ha Noi

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1 Hong Vu Tu, Uyen	16	TP Ho Chi Minh	18.00	17.89	
2 Tran T Huyen, Trang	16	Ha Noi	18.00	18.27	
3 Ta Hoang Minh, Anh	15	TP Ho Chi Minh	17.90	18.88	
4 Tran T Mai, Hue	17	Ha Nam	18.54	18.89	
5 Pham Thanh, Thuong	16	Thai Binh	17.80	19.28	
6 Dinh Ngoc, Hiep	17	Long An	18.00	19.48	
7 Nguyen Thi, Hang	14	Da Nang	20.30	20.05	
8 Vu Thuy, Trang	15	Thai Binh	18.40	20.27	
9 Pham Thi, Thu	14	Hai Duong	19.00	20.29	
10 Luu Thi, Ha	16	Ha Noi	19.50	20.82	
11 Pham Thao, Nguyen	13	Thanh Hoa	20.19	21.95	
12 Dinh Ngoc Phuong, Trinh	12	Long An	22.00	22.32	

Giai Lan Vo dich tre quoc gia nam 2016 - 14/07/16 to 17/07/16

Results

(Event 445 Girls 17 & Under 50 LC Meter NIN THO)

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
--- Pham Tuyet, Chinh	11	Hai Duong	NT	X24.69	

Event 446 Girls 18 & Over 50 LC Meter NIN THO

KLQG: 16.15 * 12/2014		Hoang Thu Phuong		Ha Noi	
Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1 Nguyen Thi Lan, Vy	19	Da Nang	17.30	18.05	
2 Tran T Truc, Linh	24	TT Tdtt Quoc Phong 5	18.00	18.61	
3 Hoang Thi Thu, Phuong	23	Ha Noi	18.00	18.83	
4 Hoang Thi, Tam	18	Da Nang	19.00	19.31	
5 Tran Thi, Hang	19	Ha Noi	18.50	19.59	

Event 447 Boys 17 & Under 50 LC Meter NIN THO

KLLT: 14.97 # 7/2011		Nguyen Trong Quan		Ha Noi	
KLQG: 14.41 * 12/2014		Nguyen Thanh Loc		TP HCM	
Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1 Ngo Van, Phong	17	Thanh Hoa	16.00	16.45	
2 Luong Xuan, Tung	16	Ha Noi	16.50	16.66	
3 Pham Van, Quang	16	Ha Noi	16.00	16.70	
4 Nguyen Tuan, Phuc	16	TP Ho Chi Minh	16.20	17.01	
5 Nguyen Dang Nam, Hieu	16	Phu Tho	16.00	17.36	
6 Nguyen Tien, Dat	13	TP Ho Chi Minh	16.20	17.47	
7 Nguyen Duy, Anh	13	Da Nang	17.60	17.55	
8 Dang Duc, Manh	14	TT Tdtt Quoc Phong 5	NT	18.18	
9 Danh Thanh, Ton	15	Da Nang	17.90	18.26	
10 Nguyen Van, Thuan	17	Quang Tri	17.00	18.46	
11 Truong Cong, Cuong	16	TT Tdtt Quoc Phong 5	NT	18.77	
12 Vu Van, Bac	14	Phu Tho	17.69	19.00	

Event 448 Boys 18 & Over 50 LC Meter NIN THO

KLQG: 14.41 * 12/2014		Nguyen Thanh Loc		TP HCM	
Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1 Nguyen Trong, Quan	22	Ha Noi	15.00	16.05	
2 Ngo The, Quyen	22	Ha Noi	15.50	16.08	
3 Nguyen Dinh, Dung	20	Thanh Hoa	15.16	16.53	
4 Le Van, Vu	20	TT Tdtt Quoc Phong 5	16.00	16.62	
5 Nguyen Van, Dai	18	TT Tdtt Quoc Phong 5	16.50	16.69	
6 Ha Van, Anh	19	Phu Tho	NT	21.61	

Event 449 Girls 17 & Under 800 LC Meter VHCV

KLLT: 7:20.72 # 15/07/15		T Trang Diem Tran		QBH	
KLQG: 7:04.08 * 12/2014		Vo Thi Kieu		Quang Binh	
Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1 Pham T Kim, Thuong	15	Ha Noi	NT	7:23.45	
2 Pham Thanh, Thuong	16	Thai Binh	7:35.00	7:35.75	
3 Tran Thi Diem, Quynh	14	Da Nang	8:00.00	7:51.97	
4 Nguyen T Thu, Ha	17	Ha Nam	8:00.00	7:56.76	
5 Nguyen T Thuy, Nga	14	Hai Duong	7:40.00	8:05.78	
6 Pham Thi, Thu	14	Hai Duong	9:00.00	8:16.18	
7 Pham Thao, Nguyen	13	Thanh Hoa	8:10.00	8:16.37	
8 Han Thi, Phuong	17	Phu Tho	7:50.00	8:16.79	
9 Luu Thi, Ha	16	Ha Noi	NT	8:46.35	
--- Le Thi, Linh	13	Hai Duong	NT	X9:22.49	
--- Pham Tuyet, Chinh	11	Hai Duong	NT	X9:25.85	

Giai Lan Vo dich tre quoc gia nam 2016 - 14/07/16 to 17/07/16

Results

Event 450 Girls 18 & Over 800 LC Meter VHCV

KLQG: 7:04.08 * 12/2014 Vo Thi Kieu

Quang Binh

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1 Tran T Trang, Diem	18	Quang Binh	7:19.00	7:18.87	
2 Vo Thi, Kieu	22	Quang Binh	7:19.00	7:31.95	
3 Nguyen Thi, Giang	24	Da Nang	7:40.00	7:39.50	
4 Nguyen Thi, Hue	20	Thai Binh	7:40.00	8:09.35	

Event 451 Boys 17 & Under 1500 LC Meter VHCV

KLLT: 12:49.62 # 6/2014 Luu Nguyen Duc Tam

TP.HCM

KLQG: 12:49.62 * 6/2014 Luu Nguyen Duc Tam

TP HCM

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1 Phan Van, Tuan	16	Quang Binh	13:29.00	13:35.83	
2 Nguyen Dang Nam, Hieu	16	Phu Tho	14:11.00	14:01.38	
3 Hoang Quang, Vuong	15	Phu Tho	14:30.00	14:47.73	
4 Nguyen Duy, Anh	13	Da Nang	14:45.00	15:10.28	
5 Dang Duc, Manh	14	TT Tdtt Quoc Phong 5	NT	15:17.23	
6 Hoang Trung, Kien	13	Ha Noi	14:30.00	16:21.41	
--- Kim Anh, Kiet	12	TT Tdtt Quoc Phong 5	NT	DQ	
--- Nguyen Minh, Quan	17	TP Ho Chi Minh	13:59.00	DNF	

Event 452 Boys 18 & Over 1500 LC Meter VHCV

KLQG: 12:49.62 * 6/2014 Luu Nguyen Duc Tam

TP HCM

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1 Do Xuan, Thien	24	Ha Nam	13:10.00	13:28.59	
2 Ha Van, Anh	19	Phu Tho	13:43.00	13:54.33	
3 Pham Tung, Lam	20	TT Tdtt Quoc Phong 5	NT	15:45.29	
--- Nguyen Thanh, Sang	18	TT Tdtt Quoc Phong 5	13:15.00	DNF	

Event 453 Girls 17 & Under 400 LC Meter KHI TAI

KLLT: 3:27.88 # 5/2014 Hoang T Tuyet

Cao Bang

KLQG: 3:09.14 * 11/2015 Nguyen Thi Truc Linh

Quan Doi

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1 Lai Hong, Nhung	15	Ha Noi	3:30.00	3:33.33	
2 Nguyen Ngo Kim, Hoa	14	TP Ho Chi Minh	3:35.00	3:39.50	
3 Hoang Tran Minh, Trang	17	TP Ho Chi Minh	3:35.00	3:41.09	
4 Le Thi, Linh	16	TT Tdtt Quoc Phong 5	3:50.00	3:52.31	
5 Vo Thi Thuy, Linh	15	TT Tdtt Quoc Phong 5	3:50.00	4:00.90	
--- Tran T Huyen, Trang	16	Ha Noi	3:30.00	DQ	
--- Truong Hong, Phuc	15	TP Ho Chi Minh	NT	XDNF	

Event 454 Girls 18 & Over 400 LC Meter KHI TAI

KLQG: 3:09.14 * 11/2015 Nguyen Thi Truc Linh

Quan Doi

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1 Tran T Truc, Linh	24	TT Tdtt Quoc Phong 5	3:09.00	3:22.86	
2 Nguyen Thi, Giang	24	Da Nang	3:16.00	3:27.35	
3 Hoang Thi, Tam	18	Da Nang	3:55.00	3:33.61	
4 Nguyen T My, Dung	18	Quang Binh	3:28.00	3:41.69	

Event 455 Boys 17 & Under 800 LC Meter KHI TAI

KLLT: 6:27.98 # 15/07/15 Tri Duong Minh

QP5

KLQG: 6:08.67 * 12/2014 Le Quy Don

Quan Doi

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1 Nguyen Minh, Quan	17	TP Ho Chi Minh	6:20.00	6:35.86	

Giai Lan Vo dich tre quoc gia nam 2016 - 14/07/16 to 17/07/16

Results

(Event 455 Boys 17 & Under 800 LC Meter KHI TAI)

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
2 Hoang, Anh	16	TT Tdtt Quoc Phong 5	6:30.00	7:28.24	
3 Nguyen Tuan, Phuc	16	TP Ho Chi Minh	6:45.00	7:36.33	
--- Truong Cong, Cuong	16	TT Tdtt Quoc Phong 5	6:50.00	DNF	

Event 456 Boys 18 & Over 800 LC Meter KHI TAI

KLLT: 6:08.67 * 12/2014 Le Quy Don			Quan Doi		
Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1 Le Quy, Don	21	TT Tdtt Quoc Phong 5	6:08.00	6:29.23	
2 Dang Minh, Hieu	22	Da Nang	6:20.00	6:44.74	
3 Duong Minh, Tri	18	TT Tdtt Quoc Phong 5	6:45.00	7:05.43	

Event 457 Girls 17 & Under 4x100 LC Meter VHCV Relay

KLLT: 2:57.77 # 15/07/15 Thu,Thuong,Ha,Trang			HNI		
KLLT: 2:50.70 * 11/2014 T Luu, T Pham, T Nguyen, T Tran			Doi tuyen		
KLLT: 2:50.70 * 11/2014 Thuy,anh,Duyen,Phuong			Doi tuyen		
Team	Relay	Seed Time	Finals Time	Points	
1 Ha Noi	A	NT	2:59.09		
1) Tran T Huyen, Trang 16	2) Pham T Kim, Thuong 15	3) Luu Thi, Ha 16	4) Luu T Thanh, Thu 15		
2 TP Ho Chi Minh	A	NT	3:01.08		
1) Hong Vu Tu, Uyen 16	2) Hoang Tran Minh, Trang 17	3) Truong Hong, Phuc 15	4) Ta Hoang Minh, Anh 15		
3 Hai Duong	A	NT	3:40.18		
1) Le Thi, Linh 13	2) Pham Tuyet, Chinh 11	3) Pham Thi, Thu 14	4) Nguyen Thi, Hien 17		
4 Thai Binh	A	NT	3:56.54		
1) Tran Thi Kieu, Anh 14	2) Dang Vu Thu, Hoai 13	3) Vu Thuy, Trang 15	4) Pham Thanh, Thuong 16		

Event 458 Boys 17 & Under 4x100 LC Meter VHCV Relay

KLLT: 2:37.69 # 15/07/15 Dai, sang, Anh, Tri			QP5		
KLLT: 2:25.73 * 11/2015 Nguyen Van, Nguyen Thanh, Hoang, Duong Minh			Doi Tuyen		
KLLT: 2:25.73 * 11/2015 Kien,Sang,Loc,Quyen			Doi Tuyen		
Team	Relay	Seed Time	Finals Time	Points	
1 Ha Noi	A	NT	2:45.19		
1) Pham Van, Quang 16	2) Dao Van, Nhat 16	3) Luong Xuan, Tung 16	4) Nguyen Minh, Hoang 17		
2 TP Ho Chi Minh	A	NT	2:46.22		
1) Nguyen Tuan, Phuc 16	2) Tran Trung, Thanh 16	3) Nguyen Tien, Dat 13	4) Nguyen Minh, Quan 17		
3 TT Tdtt Quoc Phong 5	A	NT	3:02.82		
1) Dang Duc, Manh 14	2) Kim Anh, Kiet 12	3) Truong Cong, Cuong 16	4) Hoang, Anh 16		